

Bản án số: 54/2024/HSST  
Ngày: 29/03/2024.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Thủy.

- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Văn Tôn;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Văn Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/03/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2024/HSST ngày 01/03/2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/QĐXX-ST ngày 10/03/2024 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Văn C;** tên gọi khác: Không; sinh năm 1990, tại P Y, Trú tại: Xóm L 6, xã MĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Bàn Thị N, vợ chồng bị cáo có 03 con chung (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2022).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị giam, giữ, được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã MĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt phiên tòa).

**2. Nguyễn Văn Th;** tên gọi khác: Không; sinh năm 1984, tại PY; trú tại: Xóm L6, xã MĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Thị L; có vợ là Vũ Thị

H, vợ chồng bị cáo có 02 con chung, (con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2017).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị giam, giữ, được áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại xã MĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt phiên tòa).

**3. Hoàng Đức Ch;** tên gọi khác: Không; sinh năm 1977, tại PY; trú tại: Tổ dân phố TĐ, phường BS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Đức C và bà Đặng Thị Đ; có vợ là Trần Thị B, vợ chồng bị cáo có 02 con chung (con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2004).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại phường BS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt phiên tòa).

\* *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1956 (Đã chết);

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1939, Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1942; Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1945; ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1951; Ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1953;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1951 (vắng mặt);

Trú tại: TDP Đ, phường NT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên

\**Người làm chứng:*

1. Ông Trần Văn T, sinh năm 1984;

Trú tại: Xóm L 6, xã MĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Trần Đức H, sinh năm 1984;

Trú tại: Xóm L6, xã MĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

3. Ông Trần Hải B, sinh năm 1974;

Trú tại: TDP Đ, phường NT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

4. Bà Trần Thị T, sinh năm 1955;

Trú tại: TDP Đ, phường NT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

5. Ông Đào Văn D, sinh năm 1971;

Trú tại: Xóm CG, xã MĐ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

(Ông T anh H, ông B, bà T, ông D đều vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 3/2023, ông Nguyễn Quốc D bán toàn bộ số cây keo thuộc đồi keo của gia đình tại tổ dân phố Đ, phường NTn, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên cho ông Trần Hải B, sau đó ông B bán lại số cây keo này cho ông Đào Văn D ở xóm 9A CG, xã MĐ, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Sáng ngày 28/3/2023, ông Đào Văn D thuê Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Th, Hoàng Đức C, anh Trần Văn T và anh Trần Đức H đến cắt số cây keo tại đồi keo nhà ông Nguyễn Quốc D. Ông Đào Văn D giao cho 05 người này 02 chiếc cưa máy và 01 đoạn dây thừng dài khoảng 15 mét để những người này làm dụng cụ cắt cây. Quá trình cắt cây 05 người chia làm hai nhóm: Anh T và anh H làm 01 nhóm, dùng 01 chiếc cưa máy để cắt cây tại khu vực phía trên đồi. Còn lại C, Th và Th làm 01 nhóm, dùng chiếc cưa máy còn lại và đoạn dây thừng để cắt cây tại khu vực sườn đồi phía dưới.

Khi mọi người đang cắt cây thì có khoảng 03 đến 04 người phụ nữ đến nhặt các cành cây đã cắt để mang về làm củi đun, trong đó có bà Nguyễn Thị Ú (sinh năm 1956, trú tại tổ dân phố Đ, phường N, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên), bà Ú là người cầm, điếc bẩm sinh. C nói với những người phụ nữ này là chờ đến khi cắt hết cây xong thì mọi người hãy vào nhặt cành cây nên những người này đã đi ra ngoài. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, C, Thanh, Ch bắt đầu cắt 01 cây keo cao khoảng 15m, đường kính gốc khoảng 25x35 cm ở chân đồi, gần ruộng lúa cạnh đó. Do cây nghiêng về phía ruộng lúa nên Th và Ch buộc một đầu dây thừng vào thân cây để C cắt cây, mục đích là khi C cắt gốc cây bằng cưa máy thì Th và Ch sẽ kéo đầu dây thừng còn lại để cây đổ về phía đồi cây, không đổ vào ruộng lúa. C, Th, Ch không để ý xung quanh xem có ai không. C dùng cưa máy cắt gốc cây khoảng 01 phút thì cắt đứt được 1/2 gốc cây, lúc này cây nghiêng về phía ruộng lúa nên Th và Ch kéo dây thừng thì cây nghiêng về phía đồi cây. C bắt đầu dùng cưa máy cắt tiếp khoảng 10 giây thì cây bắt đầu đổ nghiêng về phía đồi cây. Lúc này, C, Th, Ch nghe thấy tiếng hô hoán của mọi người gần đó là: “Bà ơi, chạy đi” thì C, Th, Ch nhìn thấy bà Ú đang nhặt củi phía ngọn cây đổ, do bà Ú bị cầm điếc không nghe thấy nên đã bị 01 cành của cây keo vừa mới cắt đổ trúng vào đầu bà Ú. Hậu quả bà Nguyễn Thị Ú bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân Y 91 và Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, đến ngày 29/3/2023 thì tử vong.

Sau khi tiếp nhận tin báo từ quần chúng nhân dân, Công an phường Nam Tiến, thành phố Phổ Yên đã đến hiện trường lập Biên bản sự việc. Ngày 30/3/2023, Công an phường Nam Tiến, thành phố Phổ Yên đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 629/KLGĐTT-KTHS ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: bà Nguyễn Thị Ú bị chấn thương sọ não, vỡ thái dương đỉnh trái, đụng đập tổ chức não, chảy tụ máu trong hộp sọ, xuất huyết dưới nhện gây tổn thương thần kinh

trung ương không phục hồi dẫn đến chết.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Th, Hoàng Đức Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo khai:...Khi mọi người đang cắt cây thì có khoảng 03 đến 04 người phụ nữ đến nhặt các cành cây đã cắt để mang về làm củi đun, trong đó có bà Nguyễn Thị Ú. C nói với những người phụ nữ này là chờ đến khi cắt hết cây xong thì mọi người hẵng vào nhặt cành cây nên những người này đã đi ra ngoài. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, C, Th, Ch bắt đầu cắt 01 cây keo cao khoảng 15m, đường kính gốc khoảng 25x35 cm ở chân đồi, gần ruộng lúa cạnh đó. Do cây nghiêng về phía ruộng lúa nên Th và Ch buộc một đầu dây thừng vào thân cây để C cắt cây, mục đích là khi C cắt gốc cây bằng cưa máy thì Th và Ch sẽ kéo đầu dây thừng còn lại để cây đổ về phía đồi cây, không đổ vào ruộng lúa. C, Th, Ch không để ý xung quanh xem có ai không. C dùng cưa máy cắt gốc cây khoảng 01 phút thì cắt đứt được 1/2 gốc cây, lúc này cây nghiêng về phía ruộng lúa nên Th và Ch kéo dây thừng thì cây nghiêng về phía đồi cây. C bắt đầu dùng cưa máy cắt tiếp khoảng 10 giây thì cây bắt đầu đổ nghiêng về phía đồi cây. Lúc này, C, Th, Ch nghe thấy tiếng hô hoán của mọi người gần đó là: “Bà ơi, chạy đi” thì C, Th, Ch nhìn thấy bà Ú đang nhặt củi phía ngọn cây đổ, một 01 cành của cây keo vừa mới cắt đổ trúng vào đầu bà Ú, mọi người đưa bà Ú đi viện đến ngày hôm sau 29/3/2023 thì bà Ú chết.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSPY ngày 28/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Th, Hoàng Đức Ch về tội “*Vô ý làm chết người*” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Th, Hoàng Đức Ch phạm tội “*Vô ý làm chết người*”. Áp dụng khoản 1 Điều 128, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt mỗi bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Th, Hoàng Đức Ch từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời giam thử thách từ 30 đến 36 tháng; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không đặt ra việc xem xét giải quyết; Về vật chứng: Không có; Về án phí buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để nộp ngân sách Nhà nước.

Phần tranh luận các bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng của các bị cáo đã nhận thức được việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên các tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại và những người làm chứng: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại và những người làm chứng vắng mặt. Các bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Xét thấy những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, tại đồi cây keo nhà ông Nguyễn Quốc D thuộc tổ dân phố Đ, phường NT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn C đã dùng 01 chiếc cưa máy cắt 01 cây keo cao khoảng 15m, đường kính gốc khoảng 25x35 cm, còn Nguyễn Văn Th và Hoàng Đức Ch dùng dây thừng kéo cây keo để cây đổ về phía đồi cây. Trước, trong khi cùng nhau cắt đổ cây keo thì C, Th và Ch không kiểm tra xung quanh, không chú ý quan sát đã làm cây đổ trúng vào đầu bà Nguyễn Thị Ú dẫn đến bà Nguyễn Thị Ú bị thương và được đưa đi cấp cứu, đến ngày 29/3/2023 thì tử vong. Mặc dù các bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng các bị cáo đều biết hành vi của mình là nguy hiểm, không quan sát xung quanh để đảm bảo an toàn nhưng do quá tự tin, cầu thả nên đã gây ra hậu quả làm bà Ú tử vong. Như vậy hành vi, ý thức nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Th, Hoàng Đức Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 128 Bộ luật hình sự quy định:

**“Điều 128. Tội vô ý làm chết người**

*1. Người nào vô ý làm chết người, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.”.*

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều ý thức được hành vi của mình là nguy hiểm nên đã có những biện pháp phòng trừ như buộc dây và kéo để cây đổ theo đúng hướng nhưng lại cầu thả không quan sát xung quanh nên đã gây ra thiệt hại đến tính mạng của bà Ú. xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục các bị cáo và đề răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Xét về vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, bị cáo C thực hiện việc cưa cây, bị cáo Th và bị cáo Ch thực hiện việc buộc dây thừng vào cây và kéo cây để cây đổ về phía đôi cây, xong lại không chịu quan sát người xung quanh. Vì vậy vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án này là ngang nhau.

[6]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt thấy: Các bị cáo đều xuất thân từ nhân dân lao động, có nhân thân tốt xong do quá tự tin, cầu thả nên đã dẫn đến việc phạm tội. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra các bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ cho đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người là đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp, nên cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra người đại diện hợp pháp cho bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, xét thấy không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội vẫn có thể cải tạo các bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội được.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phở Yên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, được chấp nhận.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Th, Hoàng Đức Ch đã tự nguyện cùng nhau hỗ trợ cho đại diện hợp pháp của bị hại (người đại diện theo uỷ quyền ông Toàn) số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[8]. Về vật chứng của vụ án: 01 cây keo đã cắt, 01 chiếc cưa máy và 01 đoạn dây thừng dài khoảng 15 mét. Quá trình giải quyết Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không đặt ra việc giải quyết.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Th, Hoàng Đức Ch phạm tội: “ *Vô ý làm chết người*”.

2. Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt mỗi bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Th, Hoàng Đức Ch 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã M Đ, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hoàng Đức Ch cho Ủy ban nhân dân phường BS, thành phố P Y, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 10.000.000đồng (mười triệu đồng) (ông Nguyễn Quốc T đã nhận đủ số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)).

5. Về vật chứng: Không đặt ra việc xem xét giải quyết.

6. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Th,

Hoàng Đức Ch phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt báo biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Cơ quan điều tra CATP PY;
- THAHS;
- CCTHAdân sự TP PY;
- UBND xã MĐ, UBND phường BS;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký tên)**

**Hà Thị Thu Thủy**